

Số: 16 /BC-ĐCT

Gia Lai, ngày 24 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Về kết quả đi thăm, kiểm tra hoạt động tại các xã:
Ia Tul, Bình Hiệp, Phú Mỹ, phường An Khê và Tam Quan

Kính gửi:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 02-TB/TU ngày 03/7/2025 của Tỉnh ủy về việc đi thăm, kiểm tra hoạt động tại các xã, phường tỉnh Gia Lai. Đoàn công tác do đồng chí Nguyễn Thị Thanh Lịch, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng đoàn, đã tổ chức thăm, kiểm tra và làm việc tại 03 xã, 02 phường (các xã: Ia Tul, Bình Hiệp, Phú Mỹ, phường An Khê và Tam Quan) trong các ngày 14, 16 và 17 tháng 7 năm 2025. Thành viên Đoàn có đại diện lãnh đạo các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh cùng Văn phòng UBND tỉnh.

Đoàn công tác đã làm việc với tinh thần khẩn trương, trách nhiệm, chia sẻ và hướng dẫn cơ sở. Tại mỗi xã, phường Đoàn đã kiểm tra thực tế tình hình tổ chức, hoạt động của Đảng ủy, UBND các xã, phường nhất là hoạt động của các Trung tâm Phục vụ hành chính công; làm việc nghe báo cáo, thảo luận và trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền. Nhìn chung, các địa phương đều chuẩn bị báo cáo chu đáo, thẳng thắn, thể hiện trách nhiệm cao. Trưởng Đoàn công tác tổng hợp và báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả kiểm tra, làm việc tại các xã như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VÀ CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Ghi nhận chung: Qua kiểm tra, tình hình các xã sau sáp nhập có sự phân hóa rõ rệt, nổi lên ba nhóm chính:

- **Nhóm xã đặc biệt khó khăn (xã Ia Tul):** Đây là xã miền núi với diện tích tự nhiên 58.751,17 ha, dân số toàn xã 19.606 khẩu, **đồng bào dân tộc thiểu số có 19.216 khẩu, chiếm 98%. Hộ nghèo 734 hộ - 3.106 khẩu chiếm 16,75% trong đó hộ nghèo là DTTS 732 hộ chiếm 99%; Hộ cận nghèo 729 hộ với 2.985 khẩu, chiếm 16,64%;** cơ sở hạ tầng yếu kém, thiếu hụt rất nhiều biên chế làm việc. Đây là những “**vùng trũng**” về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cần sự quan tâm đặc biệt.

- **Nhóm xã đồng bằng còn nhiều khó khăn (xã Bình Hiệp):** Có các điều kiện tốt hơn các xã miền núi. Tuy nhiên cơ sở hạ tầng, kinh tế - xã hội của xã còn nhiều khó khăn; kinh tế chủ yếu là nông nghiệp; **tỷ lệ hộ nghèo** đa chiều còn cao (**tỷ lệ 7,42%**, trong đó hộ nghèo là 1,43%, cận nghèo là 5,99%); xã gặp khó khăn chung mang tính hệ thống như thiếu hụt biên chế và hạ tầng yếu kém; tuy nhiên có dư địa để phát triển (có các tuyến giao thông huyết mạch đi qua như cao tốc Quảng Ngãi – Quy Nhơn; cao tốc Quy Nhơn – Pleiku; Quốc lộ 19B đi sân bay Phù Cát; có tỉnh lộ 639B).

- **Nhóm xã có nền tảng phát triển tốt (phường An Khê, phường Tam Quan; xã Phù Mỹ):** Là một trung tâm kinh tế năng động, có tiềm lực để phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội trong giai đoạn tới; bộ máy vận hành bài bản. Khó khăn của xã, phường chủ yếu là sự quá tải của hạ tầng hiện có so với quy mô mới; thiếu nguồn nhân lực nhất là nhân lực về lĩnh vực công nghệ thông tin.

2. Về các khó khăn, vướng mắc của các địa phương:

2.1. Nhóm khó khăn về nhân sự và chế độ, chính sách:

- **Thiếu hụt biên chế:** Hầu hết các xã đều thiếu biên chế so với định mức, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả công việc; nhất là thời điểm hiện nay – yêu cầu nhiệm vụ cấp bách.

- **Thiếu công chức chuyên môn:** Hầu hết các xã đều báo cáo tình trạng không có công chức chuyên môn về công nghệ thông tin. Đặc biệt, thách thức lớn nhất và cấp bách nhất hiện nay nằm ở sự thiếu vắng đội ngũ công chức có chuyên môn sâu, đặc biệt là ở các vị trí nghiệp vụ của khối chính quyền sau sắp xếp như tài chính kế hoạch, công nghiệp xây dựng, địa chính quản lý đất đai. Một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã đa số còn bỡ ngỡ với các nhiệm vụ hành chính trước đây thuộc thẩm quyền cấp huyện, nay được phân cấp về xã.

2.2. Nhóm khó khăn về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị:

- **Trụ sở làm việc xuống cấp, quá tải:** Đây là vấn đề phổ biến nhất. Các trụ sở cũ không còn đáp ứng được quy mô của bộ máy mới. Nhất là tại các xã **Ia Tul, Bình Hiệp** (phải làm việc ở 2 trụ sở cách xa nhau). Các xã có điều kiện tốt hơn như **xã Phù Mỹ, phường Tam Quan** nhưng trụ sở chật chội, thiếu phòng chức năng như phòng họp, trụ sở trung tâm phục vụ hành chính công chưa được đảm bảo; Riêng Phù Mỹ hiện nay đang tiếp nhận quản lý vận hành hệ thống trụ sở các cơ quan từ huyện cũ nên phát sinh chi phí lớn.

- **Thiếu và trang thiết bị làm việc:** Phần lớn trang thiết bị làm việc đã cũ, hết khấu hao, hoạt động không ổn định, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu suất công việc và là rào cản lớn cho tiến trình chuyển đổi số.

2.3. Về năng lực vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển đổi số:

- **Thiếu trang thiết bị làm việc:** Các trung tâm đều thiếu các thiết bị cơ bản như máy lấy số tự động, màn hình hiển thị, thiết bị tra cứu thông tin,...

- **Hạ tầng mạng và phần mềm bất cập:** Hệ thống mạng thường xuyên gặp lỗi, chậm, treo; dữ liệu giữa các phần mềm thiếu kết nối, đồng bộ, gây khó khăn và làm chậm trễ quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

- Cơ sở vật chất tận dụng sửa chữa từ cơ sở cũ nên chập và thiếu đồng bộ.

2.4. Nhóm khó khăn đặc thù về kinh tế - xã hội và hạ tầng kết nối:

- **Tỷ lệ hộ nghèo rất cao ở các xã:** Đây là sự khác biệt lớn, tạo ra áp lực nặng nề cho xã như **Ia Tul (16,75%)**, **Bình Hiệp (7,42%)**.

- **Hạ tầng giao thông yếu kém, chia cắt:** Đây là “điểm nghẽn” lớn cản trở sự phát triển của các xã miền núi đặc biệt tại xã Ia Tul.

II. KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA ĐOÀN CÔNG TÁC TẠI CƠ SỞ:

Tại các buổi làm việc, trên cơ sở báo cáo của địa phương, Đoàn công tác đã thực hiện các nội dung sau:

- **Đại diện các Sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã trực tiếp hướng dẫn, giải đáp tháo gỡ** các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực phụ trách. Cụ thể: Sở Nội vụ hướng dẫn về quy trình, thủ tục kiện toàn các chức danh còn thiếu; giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức;... Sở Tài chính hướng dẫn về việc điều chỉnh dự toán ngân sách cho phù hợp với quy mô mới, việc giải quyết các đề xuất liên quan đến trụ sở làm việc, sắp xếp tài sản công, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác,... Sở khoa học và Công nghệ và Trung tâm phục vụ hành chính công ghi nhận và hướng dẫn các nội dung liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và hoạt động tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã... Sở Xây dựng ghi nhận các đề xuất về xây dựng, nâng cấp trụ sở và hạ tầng giao thông; hướng dẫn cấp xã xây dựng, bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch cấp xã để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện,...

- **Trưởng đoàn đã trực tiếp kết luận, chỉ đạo** các địa phương tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm: **(1).** Tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy đã được phê duyệt, đồng thời căn cứ vào nhu cầu thực tiễn hiện nay để rà soát, sắp xếp lại vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Việc sắp xếp cần gắn với việc ban hành quy chế hoạt động cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, phòng ban; đồng thời quan tâm bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ chuyên trách nhưng phải đảm bảo cân đối trong phạm vi quỹ lương của địa phương. **(2).** Khẩn trương xây dựng, định hướng chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội tại các xã, phường giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở thống nhất đồng bộ lại quy hoạch (quy hoạch xây dựng các cấp độ, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất...) các địa phương cũ sau sắp xếp, rà soát xác định cụ thể về các chỉ tiêu, trong đó lưu ý về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nông thôn mới, giảm nghèo, chỉ tiêu về y tế, giáo dục và các chỉ tiêu khác phù hợp với tình hình

thực tế của từng địa phương có tính khả thi, xác định rõ tiềm năng, thế mạnh đặc thù của địa phương (*xã trọng điểm*) để định hướng phát triển phù hợp trong thời gian tới để tích hợp vào dự thảo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã, phường nhiệm kỳ 2025 – 2030. (3). Quán triệt sâu sắc tinh thần xây dựng chính quyền phục vụ, lấy người dân làm trung tâm, tuyệt đối không để việc sáp nhập làm gián đoạn việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. (4). Đối với kiến nghị của địa phương mà Đoàn công tác chưa giải quyết tại buổi làm việc, các sở, ngành có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ nghiên cứu, sớm có văn bản trả lời địa phương hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời.

III. BÁO CÁO ĐỀ XUẤT VỚI BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, làm việc; Đoàn công tác báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét một số nội dung như sau:

1. Về việc xây dựng chỉ tiêu KTXH giai đoạn 2026-2030

Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh, BTV Tỉnh ủy chỉ đạo các ngành có hướng dẫn khung chung về việc xây dựng chỉ tiêu KTXH – QPAN giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở rà soát tiềm năng, thế mạnh và đặc thù; rà soát và hoàn thiện các quy hoạch về xây dựng, đất đai, trên cơ sở chiến lược định hướng phát triển của tỉnh Gia Lai mới, hướng dẫn của Tổng cục thống kê nhanh chóng xây dựng chỉ tiêu KTXH, QPAN để đưa vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ địa phương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Chỉ đạo ngành Thống kê, trên cơ sở tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 cung cấp bộ chỉ tiêu và hướng dẫn, hỗ trợ cho các địa phương trong việc xây dựng bộ chỉ tiêu KTXH.

2. Về đầu tư và hỗ trợ kinh phí: Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành **Nghị quyết hoặc Kết luận chuyên đề về “Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho hạ tầng cấp cơ sở giai đoạn 2025-2030”**. Trong đó, xác định thứ tự ưu tiên cho các xã đặc biệt khó khăn trong việc xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc và nhà công vụ, xe ô tô và trang thiết bị máy móc cho các xã sau sáp nhập là nhiệm vụ trọng tâm, cần được ưu tiên bố trí đưa vào kế hoạch tài chính và đầu tư công trung hạn để có cơ sở vững chắc để triển khai thực hiện; chỉ đạo thống nhất chung về quản lý công sản; đề xuất phân cấp mạnh cho cơ sở trong việc đầu tư mua sắm, điều chỉnh lại quy định danh mục mua sắm tập trung (*quy định của Bình Định cũ*).

3. Về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ:

Đề nghị Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương giao các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành **cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh** để thu hút và ổn định đội ngũ cán bộ, công chức tại các xã khó khăn. Đồng thời, chỉ đạo quyết liệt việc áp dụng linh hoạt Kết luận số 177-

KL/TW ngày 11/7/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đề sớm kiện toàn các chức danh lãnh đạo còn khuyết tại cơ sở, đảm bảo năng lực điều hành.

Về giải quyết tình trạng thiếu hụt chuyên môn, thực hiện tập huấn theo hướng “cầm tay chỉ việc” để công chức xã có thể đáp ứng được nhiệm vụ trước mắt; có chủ trương rà soát toàn bộ về các vị trí yêu cầu chuyên ngành; đồng thời tiếp tục xây dựng đề án/chính sách tạo nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đề nghị có hướng dẫn chung về mô hình hoạt động của đơn vị sự nghiệp công cấp xã, quản lý dịch vụ công ích, trung tâm văn hóa thông tin, hoạt động trạm y tế và các đơn vị trường học.

4. Về công tác xây dựng Đảng: Đề nghị Tỉnh ủy chỉ đạo các Ban Đảng của Tỉnh ủy **tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát** việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030. Cần có chỉ đạo thống nhất toàn tỉnh về các vấn đề nhân sự, văn kiện và các tình huống phức tạp có thể phát sinh để đảm bảo thành công của Đại hội tại các đảng bộ mới được thành lập.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả làm việc của Đoàn công tác kính trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Nguyễn Thị Thanh Lịch;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã Phù Mỹ, Bình Hiệp, Ia Tul và phường An Khê; Tam Quan;
- CVP, PVPQT;
- Lưu: VT, T1, V1, V8.

**TM. ĐOÀN CÔNG TÁC
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thị Thanh Lịch**